

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2018 -2019

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

1. NGÀNH CÔNG NGHỆ DỆT, MAY

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê Nin	Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng; Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên; Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo.	5(5,0,10)		
2	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng; Giúp sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.	3(3,0,6)		
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh; Cùng với môn học <i>Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin</i> , tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta; Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới.	2(2,0,4)		
4	Pháp luật đại cương	Cung cấp những kiến thức cơ bản về Nhà nước, Pháp luật nói chung, kiến thức cơ bản về Nhà nước, Pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam nói riêng và một số nội dung chính của một số ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam.	2(2,0,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Phân tích và vận dụng được những kiến thức cơ bản về Nhà nước và Pháp luật để giải quyết các bài tập tình huống liên quan đến pháp luật ở trên lớp và góp phần thực hiện kỷ luật học đường, kỷ cương xã hội.			
5	Toán cao cấp 1	Cung cấp kiến thức cơ bản về hàm số một biến như giới hạn, đạo hàm, tích phân xác định của hàm số biểu diễn bởi các dạng khác nhau từ đơn giản đến phức tạp. Đặc biệt là các dạng biểu diễn của hàm số trong kỹ thuật và kinh tế như : tham số, cực. Phân loại lớp các tích phân suy rộng hội tụ -phân kỳ, lớp các chuỗi số hội tụ - phân kỳ. Tìm miền hội tụ và bán kính hội tụ của chuỗi hàm. Rèn luyện kỹ năng sử dụng máy tính (máy tính bỏ túi, phần mềm,...). Kỹ năng tư duy logic.	2(1,2,4)		
6	Toán cao cấp 2	Cung cấp kiến thức cơ bản cho sinh viên khi học các kiến thức chuyên ngành cụ thể là: Trình bày các khái niệm cơ bản về định thức, ma trận, và vận dụng chúng để giải hệ phương trình tuyến tính. Các tính chất của ma trận và định thức, cách tính định thức cấp cao, các phương pháp giải hệ phương trình đại số tuyến tính tổng quát. Ngoài ra, sinh viên còn được tiếp cận với kiến thức về không gian R^n , ánh xạ tuyến tính. Đưa dạng toàn phương về dạng chính tắc và một số tính chất hình học trong không gian R^3 . Rèn luyện kỹ năng sử dụng máy tính (máy tính bỏ túi, phần mềm,...). Kỹ năng tư duy logic	2(1,2,4)		
7	Kỹ năng làm việc nhóm	Môn Kỹ năng làm việc nhóm cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về kỹ năng làm việc nhóm truyền thống, làm việc nhóm toàn cầu và làm việc với nhóm ảo. Sinh viên sẽ được học các kiến thức và kỹ năng cơ bản của các loại hình làm việc nhóm; hiểu và phân tích được mô hình CAAP của nhóm xuất sắc; biết quản lý nhóm ảo với những lợi ích và thách thức trong giai đoạn CMCN 4.0. Đồng thời biết phối hợp và điều hành nhóm trong các tổ chức khác nhau, sẵn sàng cởi mở trước ý tưởng mới, trân trọng văn hóa dân tộc và hội nhập văn hóa toàn cầu.	2(1,2,4)		
8	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, quy trình và các phương pháp tiến hành nghiên cứu, trang bị cho sinh viên những kỹ năng nghiên cứu cơ bản như xác định vấn đề nghiên cứu; tìm, phân tích, tổng hợp tài liệu; thu thập và xử lý thông tin; và trình bày luận điểm. Môn học cũng giúp sinh viên phát triển các kỹ năng tư duy, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình.	2(1,2,4)		
9	Giáo dục thể chất 1	Môn giáo dục thể chất nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng: - Mục đích, nhiệm vụ và yêu cầu của môn giáo dục thể chất đối với sinh viên trong các trường đại học	2(0,4,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Cơ sở khoa học của việc tập luyện TDTT. Các nguyên tắc, phương pháp tập luyện TDTT. - Những kiến thức cơ bản của bộ môn điền kinh vận dụng vào việc tự tập luyện hàng ngày để giữ gìn và góp phần tăng cường sức khỏe			
10	Giáo dục thể chất 2	- Trang bị cho sinh viên những kỹ năng nâng cao ở các môn thể thao như : bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông, võ, bơi lội nhằm phát triển tài năng thể thao. - Có kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức, điều khiển các giải thể thao phong trào.	2(0,4,4)		
11	Giáo dục Quốc phòng 1	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nền quốc phòng an ninh; xây dựng quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; về truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc, lực lượng vũ trang nhân dân và nghệ thuật quân sự Việt Nam, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.	4(4,0,8)		
12	Giáo dục Quốc phòng 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng an ninh, bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự và kỹ năng cơ bản trong thực hành kỹ thuật, chiến thuật trong quân sự, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự trong Quân đội và công an nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.	4(0,4,8)		
13	Tiếng anh 1	Ôn tập kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC Sinh viên nhớ cách đọc, cách viết, và nghĩa của ít nhất 1000 từ vựng thường xuất hiện trong đề thi TOEIC Nắm được cấu trúc đề thi TOEIC, nội dung và yêu cầu trong từng phần thi. Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 250 nội bộ hoặc quốc tế.	3(3,0,6)		
14	Tiếng anh 2	Hoàn thiện kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC Nắm được cấu trúc chi tiết từng phần thi và phương pháp hoàn thành đề thi TOEIC với hiệu quả cao nhất trong thời gian quy định. Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 350 nội bộ hoặc quốc tế.	3(3,0,6)		
15	Toán ứng dụng	- Trình bày khái niệm cơ bản của xác suất. Bảng phân phối (hàm mật độ) và hàm phân phối của biến ngẫu nhiên (một hoặc hai chiều). Tìm được các số đặc trưng của biến ngẫu nhiên và hiểu được ý nghĩa thực tiễn của chúng.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Phân biệt các phân phối cơ bản: nhị thức, Poisson, mũ, đều, chuẩn và sự tương đương giữa chúng. - Cung cấp phương pháp nghiên cứu của thống kê toán học. Ước lượng được các tham số chưa biết. Biết so sánh hai trung bình, hai tỉ lệ, hai phương sai. Cách kiểm tra được tính độc lập giữa các biến ngẫu nhiên; so sánh nhiều tỉ lệ; tính được hệ số tương quan, tìm được đường hồi quy tuyến tính thực nghiệm giữa hai biến. Ngoài ra còn trang bị một số kiến thức về lập mô hình toán của nhiều bài toán thực tế thuộc các lĩnh vực khác nhau như kinh tế, môi trường, thời trang, sinh học, thực phẩm, công nghệ thông tin, cơ khí... Chẳng hạn như lập kế hoạch sản xuất, đầu tư, phân phối, xây dựng khẩu phần ăn, pha cát vật liệu Từ đó sinh viên có thể vận dụng những kỹ thuật này để tính toán trong những bài toán kỹ thuật, kinh tế.			
16	Phương pháp tính	+ Trang bị cho sinh viên những kiến thức để giải tìm nghiệm gần đúng của phương trình và hệ phương trình tuyến tính cũng như phi tuyến. Phương trình vi phân. + Phương pháp tính gần đúng đạo hàm, tích phân. + Liên tục hóa các số liệu rời rạc bằng biểu thức toán học. + Rèn luyện kỹ phân tích, xử lý những vấn đề thực tế theo các phương pháp khác nhau, phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Rèn luyện kỹ năng sử dụng máy tính (máy tính bỏ túi, phần mềm,...). Kỹ năng tư duy logic. Từ đó sinh viên có thể vận dụng những kỹ thuật này để tính toán trong những bài toán kỹ thuật, kinh tế.	3(2,2,6)		
17	Hàm phức và phép biến đổi Laplace	Tạo được nền cơ sở cho sinh viên khi học các kiến thức chuyên ngành và giải quyết một số bài toán trong kỹ thuật, cụ thể: Các khái niệm về đạo hàm, tích giải tích, tích phân hàm biến phức; Chuỗi Taylor, chuỗi Laurent, tính thặng dư và ứng dụng để tính tích phân; Phép biến đổi Fourier Phép biến đổi Laplace, biến đổi Laplace ngược Ứng dụng của phép biến đổi Laplace để giải phương trình vi phân, hệ phương trình vi phân và một số bài toán trong kỹ thuật.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Vật lý đại cương	Môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm, định luật cơ bản về : Cơ học chất điểm. Cơ học chất rắn. Năng lượng, công, cơ năng. Cơ học chất lưu. Các nguyên lý nhiệt động học. Điện trường tĩnh. Dòng điện không đổi. Từ trường tĩnh. Cảm ứng điện từ. - Tạo được nền cơ sở, cơ bản cho sinh viên khi học các kiến thức chuyên ngành và thực tế đời sống có liên quan. - Giúp sinh viên giải được các bài toán vật lý có liên quan đến kiến thức chuyên ngành. - Thông qua việc kiểm chứng từ thực nghiệm, sinh viên vận dụng và giải thích được các hiện tượng, khái niệm, định luật, thuyết vật lý cơ bản về: cơ học, nhiệt học, điện – từ học.	3(2,2,6)		
19	Logic học	Môn học trang bị cho sinh viên một số kiến thức về việc thành lập một khái niệm, liên kết các khái niệm để có một phán đoán, từ một số phán đoán có trước rút ra phán đoán mới một cách hợp lý gọi là suy luận, biết cách tìm những phán đoán phù hợp để làm sáng tỏ một phán đoán cho trước gọi là chứng minh. Các kiến thức được cung cấp nhằm giúp sinh viên có thể bảo vệ những ý kiến đúng của mình trong lời nói, bài viết bằng những chứng cứ đúng và lập luận trôi chảy, mạch lạc hợp lý. Hoặc bác bỏ những ý kiến không đúng, nguy biện cũng bằng những cơ sở nói trên.	3(2,2,6)		
20	Quản trị học	Môn học giúp sinh viên có khả năng phân tích được các kiến thức cơ bản về quản trị và vận dụng được các chức năng chính của quản trị bao gồm hoạch định, tổ chức, điều khiển và kiểm tra. Sinh viên có khả năng phân tích, nhận diện được các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh của tổ chức, vận dụng được quy trình ra quyết định hợp lý để đưa ra các quyết định chính xác và kịp thời. Đồng thời, sinh viên được rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thu thập và xử lý thông tin, tự nghiên cứu và diễn thuyết trước đám đông trong quá trình học tập, làm tiểu luận	3(2,2,6)		
21	Quản trị doanh nghiệp	Học phần cung cấp những hiểu biết và kiến thức về những hoạt động quản trị bên trong doanh nghiệp và sự vận dụng chúng vào thực tiễn doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh; Nâng cao khả năng giao tiếp, giúp sinh viên thích nghi với các tình huống thường xảy ra trong doanh nghiệp. Hoàn tất môn học này giúp sinh viên hiểu được các chức năng cơ bản và sự phối hợp giữa các bộ phận bên trong của doanh nghiệp	3(2,2,6)		
22	Kế toán cơ bản	Kế toán cơ bản cung cấp các kiến thức phổ biến và thông dụng gắn liền với hoạt động cung cấp, sử dụng và quản lý thông tin kinh tế - tài chính của mọi ngành nghề, lĩnh vực, cụ thể như: 1. Nhận biết được vai trò và hoạt động của kế toán. 2. Phân biệt và tính được các loại thuế cơ bản.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		3. Xác định và đo lường được chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm. 4. Tính được giá bán sản phẩm. 5. Tính toán và phân tích được lãi lỗ để lựa chọn phương án kinh doanh tối ưu. 6. Đọc hiểu và phân tích được các thông tin cơ bản trên báo cáo tài chính để ra quyết định.			
23	Môi trường và con người	-Hiểu được các khái niệm, vai trò, chức năng các thành phần môi trường -Nhận thức được các vấn đề môi trường toàn cầu hiện đại - Hiểu được hậu quả cơ bản của các hoạt động con người đối với môi trường cũng như các chính sách, chiến lược bảo vệ môi trường cấp quốc gia và trên thế giới	3(2,2,6)		
24	Giao tiếp trong kinh doanh	Nội dung cơ bản của học phần này là giúp cho sinh viên biết được, hiểu được những kiến thức cơ bản về giao tiếp kinh doanh và các kỹ năng giao tiếp kinh doanh từ đó có khả năng vận dụng những kiến thức cơ bản đã được học để sử dụng hiệu quả giao tiếp trong kinh doanh	3(2,2,6)		
25	Kỹ năng xây dựng kế hoạch	Kỹ năng xây dựng kế hoạch cung cấp phương pháp đánh giá, nhận định tình hình thực tế, phân tích môi trường để xác định mục tiêu; đưa ra các giải pháp về nguồn lực để tổ chức thực hiện các mục tiêu đã đề ra; môn học còn cung cấp phương pháp thu thập thông tin; kiểm tra đánh giá kế hoạch đã thực hiện; sản phẩm của môn học là bản kế hoạch, phương pháp xác định các nội dung của kế hoạch cụ thể cho mỗi lĩnh vực khác nhau sẽ có những bản kế hoạch và mục tiêu khác nhau	3(2,2,6)		
26	Tâm lý học đại cương	- Sinh viên hiểu và vận dụng kiến thức tâm lý học vào việc giải thích các hiện tượng tâm lý người trong hoạt động thực tiễn theo quan điểm khoa học. - Thực hiện được việc phân tích vấn đề với tư duy sáng tạo và suy xét về các yếu tố ảnh hưởng, có tính kiên trì và linh hoạt trong giải quyết các tình huống. - Vận dụng kiến thức tâm lý học vào việc hình thành, phát triển tâm lý, ý thức nhân cách của bản thân và khả năng tự học, tự nghiên cứu. - Nhận biết và thể hiện được về khả năng, về tính cách của chính mình để lên kế hoạch cho nghề nghiệp và thể hiện tinh thần chủ động, tích cực hoàn thiện bản thân. Vận dụng kiến thức tâm lý học vào công tác nghề nghiệp sau này.	3(2,2,6)		
27	Xã hội học	Môn Xã hội học đại cương cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về xã hội học: lịch sử hình thành và phát triển của ngành xã hội học; đối tượng, chức năng của xã hội học; các khái niệm và phạm trù xã hội học; phương pháp nghiên cứu xã hội học. Môn học giúp sinh viên hình thành năng lực nhận thức, khả năng phân tích các vấn đề xã hội một cách toàn diện; hiểu được một số	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quy luật cơ bản của các sự kiện, hiện tượng xã hội và vận dụng lý giải được một số hiện tượng xã hội ở Việt Nam.			
28	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Môn học Cơ sở văn hóa Việt Nam cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản cần thiết cho việc hiểu một nền văn hóa, giúp sinh viên nắm được các đặc trưng cơ bản cùng các quy luật hình thành và phát triển của văn hóa Việt Nam. Từ đó, sinh viên có ý thức tham gia vào quá trình xây dựng một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.	3(2,2,6)		
29	Tiếng việt thực hành	Môn học Tiếng Việt thực hành cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, nền tảng về kỹ năng, kỹ thuật soạn thảo / tạo lập văn bản khoa học, văn bản hành chính – công vụ và các loại văn bản thông thường khác trong tiếng Việt, đồng thời trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng tiếp thụ, phân tích, biên tập các thể loại văn bản nói trên. Ngoài ra, môn học còn rèn luyện các kỹ năng viết đúng chính tả, đúng ngữ pháp – ngữ nghĩa khi thực hiện soạn thảo văn bản; góp phần nâng cao nhận thức, ý thức, sự tôn trọng tiếng mẹ đẻ - tiếng Việt, ngôn ngữ giao tiếp chính thức trong xã hội Việt Nam.	3(2,2,6)		
30	Âm nhạc – Nhạc lý và guitar cơ bản	Môn Âm nhạc cung cấp cho sinh viên sơ lược về nguồn gốc, vai trò âm nhạc trong đời sống xã hội, khái niệm âm nhạc, các khái niệm nhạc lý căn bản (cao độ, trường độ, nhịp, phách, quãng, âm giai, giai điệu, tiết tấu); những kiến thức về một số nhạc cụ, một số thể loại âm nhạc phổ biến của phương Tây, của Việt Nam; những kiến thức về dân ca Việt Nam và tập hát dân ca. Đặc biệt sinh viên sẽ được học thực hành Guitar. Môn Âm nhạc giúp sinh viên nâng cao kiến thức âm nhạc và kỹ năng biểu diễn ca hát, kỹ năng sử dụng guitar, phát huy khả năng thưởng thức các thể loại âm nhạc và yêu thích dân ca Việt Nam.	3(1,4,6)		
31	Hội họa	Nội dung môn học cung cấp cho sinh viên khái niệm, vai trò và đặc điểm của hội họa trong đời sống, xã hội; sơ lược về lịch sử Mỹ thuật Việt Nam và Thế giới. Nội dung đề cập đến mối quan hệ giữa nội dung và hình thức trong tác phẩm nghệ thuật; các giá trị văn hóa nghệ thuật và thông điệp trong tác phẩm hội họa; cách xác định và đánh giá hình thức của tác phẩm. Song song đó, đề cập sự liên quan giữa hội họa và các ngành nghệ thuật khác như: mối quan hệ giữa hội họa với kiến trúc, hội họa với văn hóa, hội họa với điện ảnh, hội họa với âm nhạc.	3(1,4,6)		
32	Nhập môn ngành công nghệ thời trang và an toàn lao động	Môn học này trang bị cho sinh viên: Khái quát hóa quá trình công nghệ sản xuất vật liệu dệt may từ xơ sợi ban đầu đến cách tổ chức và quản lý dây chuyền công nghệ sản xuất để hoàn thành sản phẩm. Hiểu được quy trình thực hiện của các quá trình sản xuất cơ bản từ xơ sợi đến sản phẩm.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		-Cung cấp các kiến thức về công tác Bảo hộ lao động để từ đó vận dụng chúng để cải thiện điều kiện làm việc tại các công ty, xí nghiệp may. Cải thiện các hoạt động của xưởng sản xuất đảm bảo về công tác an toàn - vệ sinh công nghiệp. Nhận biết và khắc phục các yếu tố nguy hiểm và có hại trong sản xuất có ảnh hưởng đến người lao động thông qua các biện pháp và phương tiện kỹ thuật an toàn cơ bản.			
33	Cơ sở thiết kế trang phục	-Môn học trang bị cho sinh viên: Đặc điểm hình thái cơ thể người, mối quan hệ giữa cơ thể người và thiết kế, từ đó thiết kế ra những bộ trang phục phù hợp với cơ thể người mặc, đáp ứng được nhu cầu người sử dụng; -Phân biệt được tổng thể một dáng người, nhận biết được các ưu khuyết điểm trên cơ thể người để tìm ra giải pháp lựa chọn trang phục phù hợp, che dấu bớt các khuyết điểm về hình thể, và góp phần tôn vinh những vẻ đẹp vốn có; -Khái quát về nhân trắc học, trình bày được nguyên tắc và phương pháp chọn mẫu, xây dựng kỹ thuật đo và công tác tổ chức đo một cách khoa học; -Hiểu được quá trình sản xuất sản phẩm may công nghiệp và phương pháp xây dựng hệ thống cỡ số trang phục để phục vụ cho ngành may công nghiệp; -Học phần giúp cho sinh viên làm cơ sở để thiết kế trang phục có căn cứ khoa học.	2(2,0,4)		
34	Tin học ứng dụng ngành May	-Học phần giúp sinh viên vận dụng được những kiến thức cơ bản về khả năng ứng dụng của tin học phục vụ trong thiết kế may mặc, biết thiết kế vẽ mẫu trên máy tính.	2(0,4,4)		
35	Thiết bị may công nghiệp và bảo trì	-Học phần giúp sinh viên nắm được các loại trang thiết bị ngành may, các dạng mũi may cơ bản được sử dụng trong các thiết bị may công nghiệp, hiểu được quy trình tạo mũi may, nắm được các chức năng cấu tạo và nguyên lý của một số cơ cấu và hệ thống của máy may. Sinh viên biết cách điều chỉnh một số bộ phận, hiểu nguyên nhân và sửa chữa những trục trặc thông thường. Ngoài ra sinh viên còn biết sử dụng một số máy may chuyên dùng trên chuyền may, cũng như nắm bắt và vận hành nhanh các thiết bị mới trong ngành may mặc. Ngoài ra sinh viên nắm bắt được các phương pháp tổ chức, quản lý bảo trì các thiết bị may trong sản xuất công nghiệp.	3(2,2,6)		
36	Vật liệu may	-Nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về cấu trúc, tính chất cơ lý hóa của các loại vải thông dụng trong ngành may: vải dệt thoi, vải dệt kim và tính chất của các phụ liệu may, phạm vi ứng dụng trong việc lựa chọn nguyên phụ liệu để thiết kế sản phẩm may. Các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nguyên phụ liệu, bán thành phẩm và sản phẩm ngành may.	4(3,2,8)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
37	Vẽ mỹ thuật	-Tìm hiểu những đặc trưng của mỹ thuật nhằm có thể sáng tạo những mẫu trang trí ứng dụng trong đời sống. -Sinh viên nắm được những qui luật của màu sắc, vận dụng vào bài học và đời sống.	3(2,2,6)		
38	Thiết kế trang phục cơ bản	Học phần trang bị cho sinh viên: -Kiến thức chuyên môn về thiết kế rập, giác sơ đồ và cắt các trang phục quần áo nam nữ căn bản, trang phục trẻ em. -Khả năng vận dụng sáng tạo và phân tích kiểu dáng sản phẩm để lựa chọn quy trình thiết kế phù hợp. -Khả năng đánh giá các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật, đề xuất và lựa chọn phương án giải quyết tối ưu. -Kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp thông tin; kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.	4(2,4,8)		
39	Công nghệ may trang phục cơ bản	Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản và chuyên sâu về công nghệ gia công chi tiết, may sản phẩm quần lung thun nam; đồ bộ nữ, áo sơ mi trẻ em, đầm trẻ em.	4(2,4,8)		
40	Hình họa - vẽ kỹ thuật ngành may	-Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về việc dựng những bản vẽ kỹ thuật và những kỹ năng nắm bắt, hiểu được những hệ thống kí hiệu, thông số trong bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành may mặc. Những kiến thức về Hình Hoạ - Vẽ Kỹ Thuật trong ngành may giúp cho công nghiệp sản xuất hàng may mặc thời trang được chuẩn hóa, thúc đẩy việc sản xuất nhanh chóng.	2(2,0,4)		
41	Anh văn chuyên ngành công nghệ thời trang	-Môn học này cung cấp cho sinh viên một số từ vựng và thuật ngữ tiếng Anh để có thể đọc được các tài liệu kỹ thuật trong ngành May và Thiết kế thời trang; -Vận dụng được những kiến thức tiếng Anh chuyên ngành để giải thích tài liệu của đối tác nước ngoài; -Sử dụng tiếng Anh chuyên ngành để đọc các tài liệu chuyên ngành dệt may của nước ngoài, nâng cao khả năng thiết kế và hiểu biết về nghề May.	2(2,0,4)		
42	Quản lý chất lượng trang phục	-Học phần này cung cấp kiến thức chung về vấn đề chất lượng và quản lý chất lượng sản phẩm, vận dụng các phương pháp quản lý chất lượng để đánh giá chất lượng sản phẩm may mặc của từng lô hàng và chất lượng ở tất cả các khâu trong quá trình sản xuất tại doanh nghiệp.	2(2,0,4)		
43	Lịch sử trang phục	-Trang bị cho sinh viên kiến thức về sự phát triển của trang phục từ xưa đến nay. Giúp cho sinh viên có được kiến thức sơ lược về quá trình phát triển của trang phục, về cái đẹp, thị hiếu thẩm mỹ trang phục, nhằm nâng cao trình độ thẩm mỹ, năng lực đánh giá và thưởng thức cái đẹp trong cuộc sống, biết lựa chọn nguyên phụ liệu, kiểu dáng, màu sắc để vận dụng vào việc sáng tác trang phục.	2(2,0,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		-Nâng cao kiến thức, năng lực nhận diện và thưởng thức cái đẹp trong lĩnh vực chuyên ngành. Qua đó sinh viên biết lựa chọn nguyên phụ liệu, màu sắc, phát triển kiểu dáng để vận dụng vào việc thiết kế.			
44	Tự động hóa quá trình sản xuất	-Môn học giúp sinh viên biết khai thác các hệ thống tự động ứng dụng trong ngành may. Hiểu rõ vai trò và ý nghĩa của TĐHQTSX: Cho phép giảm giá thành, nâng cao năng suất lao động. Cải thiện điều kiện sản xuất, đảm bảo ổn định năng suất, chất lượng sản phẩm. Ưu tiên hàng đầu cho thông số về năng suất và chất lượng của quá trình gia công .Cho phép đáp ứng cường độ cao trong sản xuất hiện đại. Cho phép thực hiện chuyên môn hóa, hoán đổi sản xuất.Các nguyên tắc ứng dụng TĐHQTSX.Hệ thống thiết kế sản xuất tự động ứng dụng cụ thể trong CAD/CAM , máy trải cắt vải tự động...	2(2,0,4)		
45	Kỹ thuật nhuộm –In bông	- Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức về vật liệu dệt, lý thuyết về màu sắc và các loại thuốc nhuộm, cách phối màu và hướng dẫn công nghệ tiên xử lý, nhuộm, in hoa và hoàn tất vật liệu dệt. Sinh viên sau khi học xong học phần này có thể đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn tại các công ty thuộc lĩnh vực dệt, nhuộm, in hoa.	2(2,0,4)		
46	Marketing thời trang	-Vận dụng được các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực marketing thời trang -Có khả năng định hướng nghề nghiệp; xây dựng thái độ học tập đúng đắn và nền tảng đạo đức nghề nghiệp -Soạn thảo được kế hoạch marketing sản phẩm hoặc nhãn hiệu thời trang.	2(2,0,4)		
47	Lịch sử mỹ thuật	- Trang bị cho sinh viên kiến thức về những giai đoạn phát triển tiêu biểu của nền Mỹ thuật thế giới và Việt Nam.Thông qua lịch sử hình thành và phát triển các trào lưu trường phái nghệ thuật thế giới nói chung, và Việt Nam nói riêng; sinh viên có khả năng phân tích, nhận xét, đánh giá một tác phẩm nghệ thuật, có góc độ nhìn khách quan và khoa học hơn. Qua đó nâng cao khả năng cảm thụ thẩm mỹ.	2(2,0,4)		
48	Vệ sinh trang phục	- Môn học này giúp sinh viên nắm rõ được tầm quan trọng của vệ sinh trang phục .Trang phục gồm quần áo, tất, giày... Trang phục phải bảo vệ được cơ thể khỏi các tác động xấu của môi trường và các tổn thương cơ học, giữ cho cơ thể sạch sẽ và tạo điều kiện thuận lợi để cơ thể hoạt động với cường độ cao trong các điều kiện thời tiết khác nhau. Đồng thời trang phục phải hợp với đặc điểm và các yêu cầu tương ứng của từng loại trang phục khác nhau. Cuối cùng người học tổng quan quy trình làm việc và phương pháp để đảm bảo vệ sinh công nghiệp trên sản phẩm may đồng thời tìm	2(2,0,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ra các vấn đề phát sinh và biện pháp giải quyết trong quá trình làm việc để đảm bảo tính liên tục và thuận lợi cho quá trình sản xuất.			
49	Mỹ thuật công nghiệp	- Trang bị cho sinh viên kiến thức căn bản về thẩm mỹ công nghiệp nói chung và ứng dụng trong lĩnh vực May và Thiết kế Thời trang. - SV nắm được quá trình phát triển của việc ứng dụng thẩm mỹ trong công nghiệp, về cái đẹp và thị hiếu thẩm mỹ. - Nâng cao trình độ cảm nhận thẩm mỹ, năng lực đánh giá và thưởng thức cái đẹp trong lĩnh vực chuyên ngành. Biết lựa chọn nguyên phụ liệu, màu sắc, phát triển kiểu dáng để vận dụng vào việc thiết kế.	2(2,0,4)		
50	Mô phỏng dữ liệu trong may mặc	-Phương pháp mô phỏng các quá trình liên tục - lập mô hình, điều kiện biên và quá trình xử lý; Phương pháp phân tử hữu hạn và ứng dụng của phương pháp này trong ngành dệt, may; ứng dụng tối ưu hóa trong dệt, may - quy hoạch tuyến tính, phi tuyến, sai phân và quy hoạch thực nghiệm..	2(2,0,4)		
51	Kinh doanh thời trang	-Sinh viên được trang bị kiến thức về xây dựng chiến lược kinh doanh, phương thức thành lập doanh nghiệp, cách thức tổ chức và quản lý hoạt động kinh doanh, trưng bày cửa hiệu và các kĩ năng bán hàng trong lĩnh vực thời trang.	2(2,0,4)		
52	Quản trị thương hiệu trang phục	- Môn học giúp sinh viên biết được, hiểu được những kiến thức cơ bản về quản trị thương hiệu, quy trình xây dựng thương hiệu sản phẩm, hiểu biết những yếu tố nhận diện thương hiệu. Đồng thời, sinh viên được rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, tự nghiên cứu, thuyết trình và tác phong làm việc, trong quá trình học tập, làm tiểu luận.	2(2,0,4)		
53	Nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng may mặc	-Sau khi học môn này, sinh viên biết được, hiểu được những kiến thức cơ bản về kinh doanh sản phẩm may mặc hướng đến thị trường ngoài nước và xử lý được những tình huống thực tế tại các doanh nghiệp May. Đồng thời, sinh viên được rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, tự nghiên cứu, thuyết trình và tác phong làm việc,.. trong quá trình học tập, làm tiểu luận; - Liệt kê và lựa chọn được các điều kiện thương mại quốc tế (Incoterms) để áp dụng trong việc xuất nhập khẩu hàng may mặc trong các điều kiện cụ thể của doanh nghiệp; -Hiểu biết về các phương thức thanh toán trong nước cũng như quốc tế; - Soạn thảo được kế hoạch đàm phán và hợp đồng ngoại thương; -Liệt kê và soạn thảo được các thủ tục giấy tờ liên quan để xuất nhập khẩu hàng may mặc.	2(2,0,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
54	Tâm lý người tiêu dùng	-Thực hiện được nghiên cứu về tâm lý con người, trong đó nghiên cứu về tâm lý khách hàng, hành vi tiêu dùng của khách hàng, các nhân tố tác động đến hành vi mua hàng của khách hàng đồng thời trang bị các nội dung liên quan đến các kỹ năng giao tiếp của người bán hàng. -Hiểu biết về các xu hướng tâm lý. -Soạn thảo được kế hoạch khảo sát các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi mua hàng của người tiêu dùng.	2(2,0,4)		
55	Tổ chức quản lý sản xuất may công nghiệp	-Vận dụng được những kiến thức cơ bản về quản lý chuyên may, phân xưởng may -Vận dụng được những kiến thức cơ bản về tổ chức, sắp xếp, điều hành chuyên may -Vận dụng những kiến thức môn học vào việc chẩn đoán những lỗi cơ bản trong sản xuất và đưa ra được hướng sửa chữa.	2(2,0,4)		
56	Mỹ học	-Hiểu biết về quá trình hình thành và phát triển của lịch sử tư tưởng thẩm mỹ; các quan điểm khác nhau về cái đẹp của các nhà triết học, mỹ học,... Trình bày được lịch sử phát triển và cách xử lý số liệu của ngành công nghiệp thời trang -Nhận định, phân tích, đánh giá được các vấn đề thẩm mỹ trong trang phục và vận dụng chúng vào cho bản thân, xã hội -Có khả năng lãnh đạo và làm việc theo nhóm -Nhận thức được tầm quan trọng của cái đẹp trong đời sống xã hội; có khả năng bắt nhịp, định hướng cái đẹp cho nhu cầu của xã hội.	2(2,0,4)		
57	Thiết kế thời trang trên manequin	-Môn học giúp sinh viên hiểu được cấu trúc trang phục qua những nguyên lý từ đơn giản đến phức tạp. Qua công việc thực hiện dựng những mẫu thiết kế trong bài về thân áo, cổ áo, các nguyên lý về phân tích cấu trúc không gian, sinh viên sẽ được trao đổi những kỹ năng biến tấu đa dạng của kiểu mẫu. Từ những kinh nghiệm đó hỗ trợ cho công việc dựng mẫu trang phục. - Sinh viên sau khi học môn học Thiết kế thời trang 3D sẽ vận dụng thiết kế cấu trúc trong sáng tạo bộ sưu tập thời trang	2(1,2,4)		
58	Thiết kế thời trang trên máy tính	-Vận dụng được những kiến thức cơ bản về khả năng ứng dụng của tin học phục vụ trong thiết kế may mặc, biết thiết kế vẽ mẫu trên máy tính.	2(1,2,4)		
59	Công nghệ in – thêu	-Thực hiện được phương pháp tạo hình trang trí trên sản phẩm may bằng công nghệ in, thêu; -Hiểu được nguyên lý, cấu tạo thiết bị thêu trong sản xuất may công nghiệp; -Thiết kế được mẫu thêu trên máy tính;	2(1,2,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Vận hành được máy thêu vi tính; - Thực hiện được việc nghiên cứu nâng cao: vận dụng phương pháp in-thêu thiết kế tạo hình trên các sản phẩm may công nghiệp và thời trang.			
60	Nhân trắc học may mặc	- Sinh viên nắm những kiến thức cơ bản về đặc điểm hình thái cơ thể người, phương pháp nghiên cứu, xây dựng hệ cỡ số cơ thể người phục vụ thiết kế sản phẩm may mặc	2(2,0,4)		
61	Mô phỏng 3D	- Học phần bao gồm: cơ sở mối quan hệ giữa cơ thể người với thiết kế trang phục, giữa vật liệu may với thiết kế trang phục; kỹ thuật thiết kế trang phục; mô phỏng trang phục 3 chiều; phương pháp đánh giá	2(2,0,4)		
62	Thiết kế trang phục nam nữ	- Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về phương pháp thiết kế mẫu sơ mi nam nữ, quần tây nam nữ, váy, đầm, trang phục biến kiểu dựa trên đặc điểm hình dáng cơ thể người và thiết kế theo thông số thành phẩm để từ đó lựa chọn kiểu dáng và cấu trúc trang phục cho phù hợp với chất liệu vải và đối tượng sử dụng. - Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.	5(3,4,10)		
63	Thiết kế trang phục truyền thống - khoác ngoài	- Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về phương pháp thiết kế áo jacket, áo vest nữ, trang phục truyền thống dựa trên đặc điểm hình dáng cơ thể người và thiết kế theo thông số thành phẩm để từ đó lựa chọn kiểu dáng và cấu trúc trang phục cho phù hợp với chất liệu vải và đối tượng sử dụng. - Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật thiết kế rập và đề xuất phương pháp giải quyết.	4(2,4,8)		
64	Công nghệ may trang phục nam nữ	- Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản và chuyên sâu về công nghệ gia công chi tiết, may sản phẩm áo sơ mi nam nữ, quần tây nam nữ và váy đầm.	5(2,6,10)		
65	Công nghệ may trang phục truyền thống - khoác ngoài	- Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản và chuyên sâu về công nghệ gia công chi tiết, may sản phẩm áo jacket, áo vest nữ, áo dài.	5(2,6,10)		
66	Công nghệ CAD/CAM ngành may	- Học phần Học phần trang bị cho SV kiến thức cơ bản về phương pháp thiết kế rập mẫu, nhảy size sản phẩm trong ngành may mặc.	3(2,2,6)		
67	Thiết kế trang phục cao cấp	- Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về phương pháp thiết kế mẫu áo vestton nam, gilê nam, padersuit nam, đầm cưới nữ, áo dài cưới dựa trên đặc điểm hình dáng và số đo cơ thể người	4(2,4,8)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		để từ đó lựa chọn kiểu dáng và cấu trúc trang phục cho phù hợp với chất liệu vải và đối tượng sử dụng; Thiết kế ráp theo thông số thành phẩm và xây dựng được tài liệu kỹ thuật; Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.			
68	Công nghệ may trang phục cao cấp	- Vận dụng được những kiến thức cơ bản về quy trình sản xuất áo vest nam vào thực tế sản xuất. - Sử dụng được các loại trang thiết bị cơ bản trong quá trình may sản phẩm vest nam. - May được sản phẩm vest nam và khắc phục được những sai hỏng trong quá trình lắp ráp. - Vận dụng những kiến thức môn học vào việc phát hiện, xác định các nguyên nhân sai hỏng trong quá trình lắp ráp và đề ra các biện pháp khắc phục.	4(2,4,8)		
69	Công nghệ sx trang phục dệt kim	- Vận dụng được những kiến thức cơ bản về vải dệt kim, thiết bị và quy trình sản xuất sản phẩm từ vải dệt kim: áo Polo-Shirt, T-Shirt và quần áo thể thao vào thực tế sản xuất. - Sử dụng được các loại trang thiết bị cơ bản trong sản xuất sản phẩm từ vải dệt kim. - Lắp ráp được các loại trang phục dệt kim cơ bản: áo Polo-Shirt, T-Shirt và quần áo thể thao và khắc phục được những sai hỏng trong quá trình lắp ráp. - Vận dụng những kiến thức môn học vào việc phát hiện và xác định các nguyên nhân sai hỏng trong quá trình sản xuất và đề ra các biện pháp khắc phục.	2(1,2,4)		
70	Thiết kế trang phục dệt kim	- Tính toán được định mức nguyên phụ liệu cho các sản phẩm thể thao - Thiết kế ráp hoàn chỉnh các trang phục thể thao dựa trên đặc điểm hình dáng cơ thể người; - Thực hiện cắt hoàn chỉnh ráp bán thành phẩm, chi tiết vải các sản phẩm thể thao - Vận dụng được các công thức thiết kế vào quá trình thiết kế các sản phẩm may công nghiệp và sản phẩm thời trang phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và xu hướng thời trang; Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.	2(1,2,4)		
71	Thiết kế giày	- Xây dựng được phương pháp thiết kế và cách tách ráp một số mẫu giày căn bản - Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương pháp giải quyết.	2(2,0,4)		
72	Thiết kế nón túi xách	- Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực thiết kế nón và túi xách theo số đo và thông số thành phẩm. Từ việc biết chọn nguyên phụ liệu để may đến việc nắm vững các lý thuyết để vẽ các kiểu nón túi xách cơ bản và dựa trên cơ sở thiết kế, sinh viên ra được ráp các mẫu có sẵn hay tự thiết kế các kiểu dáng từ ý tưởng của chính mình một cách sáng tạo. - Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.	2(2,0,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
73	Thiết kế quần áo bảo hộ lao động	-Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về phương pháp thiết kế các kiểu áo bảo hộ lao động nam nữ như mẫu áo blouse nam nữ, blouson, áo nhà bếp, áo đầm bác sĩ, các kiểu quần bảo hộ lao động nam nữ, các loại phụ trang bảo hộ, phù hợp với đặc điểm hình dáng cơ thể người, phù hợp với điều kiện môi trường làm việc, tác phong công nghiệp, bảo đảm sức khỏe cho người lao động nhưng không kém phần thời trang và thẩm mỹ. Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.	2(2,0,4)		
74	Thiết kế trang phục lót, áo tắm	-Thiết kế được trang phục lót, áo tắm từ đơn giản đến phức tạp. -Thiết kế được rập mềm, rập cứng của áo tắm, áo lót để sản xuất -Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật thiết kế rập và đề xuất phương pháp giải quyết.	2(2,0,4)		
75	Thiết kế trang phục cưới	-Môn học này trang bị các kiến thức cơ bản về nguồn gốc lịch sử ra đời của trang phục cưới, đặc điểm cấu trúc cơ bản của trang phục cưới và các nguyên phụ liệu chuyên dùng cho trang phục cưới. Cung cấp các kiến thức nâng cao trong phương pháp thiết kế, phương pháp tạo mẫu các sản phẩm trang phục cưới cơ bản. Môn học hướng dẫn thực hiện phương pháp đo ni mẫu, phương pháp thiết kế, phương pháp tạo mẫu, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh 1 sản phẩm cưới theo các thông số kích thước của ni mẫu đo được.	2(1,2,4)		
76	Quản lý kho vật tư	-Sau khi học môn này, sinh viên biết được, hiểu được những kiến thức cơ bản về quản lý kho vật tư ngành May và xử lý được những tình huống thực tế tại các doanh nghiệp May. Đồng thời, sinh viên được rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, tự nghiên cứu, thuyết trình và tác phong làm việc... trong quá trình học tập, làm tiểu luận -Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản lý kho vật tư hàng hóa một cách kinh tế, nhanh chóng và có hiệu quả. -Liệt kê và soạn thảo được các thủ tục giấy tờ liên quan để xuất nhập khẩu kho nguyên phụ liệu hay thành phẩm hàng may mặc.	2(2,0,4)		
77	Thiết kế trang phục trẻ em	-Tính toán được định mức nguyên phụ liệu cho các trang phục trẻ em; Thiết kế rập hoàn chỉnh các trang phục trẻ em dựa trên đặc điểm hình dáng cơ thể người; -Thực hiện cắt hoàn chỉnh rập bán thành phẩm, chi tiết vải các trang phục trẻ em; Vận dụng được các công thức thiết kế vào quá trình thiết kế các sản phẩm may công nghiệp và sản phẩm thời trang phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và xu hướng thời trang; -Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.	2(2,0,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
78	Thiết kế rập công nghiệp	-Thiết kế và cắt được các loại mẫu đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật; Biết đánh giá, nhận xét và hiệu chỉnh mẫu; -Thực hiện được các phương pháp nháy mẫu khác nhau; -Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.	2(2,0,4)		
79	Quy trình sản xuất hàng may mặc	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quy trình công nghệ sản xuất may công nghiệp từ khâu chuẩn bị sản xuất (chuẩn bị nguyên phụ liệu, thiết kế, công nghệ) đến khâu triển khai sản xuất (cắt, may và hoàn tất sản phẩm), phương pháp thiết kế và điều hành chuyền may.	3(3,0,6)		
80	Quản lý đơn hàng	-Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về kỹ thuật quản lý đơn hàng và ngành may, phương pháp tính toán giá thành sản phẩm may, kỹ năng đàm phán, thương lượng với khách hàng, với các đối tác. Phương pháp lập các hồ sơ trong công việc quản lý đơn hàng.	2(2,0,4)		
81	Lập kế hoạch sản xuất	-Môn học giới thiệu những vấn đề cơ bản về công tác lập kế hoạch sản xuất. Các nguyên tắc sắp xếp lịch trình và phân công công việc trong công tác lập kế hoạch. Phương pháp lập kế hoạch sản xuất của từng đơn hàng trong ngành may theo các yêu cầu riêng biệt, phương pháp lập kế hoạch sản xuất cho các bộ phận và kế hoạch sản xuất tổng thể của từng đơn hàng, của từng doanh nghiệp trong kỳ kế hoạch.	2(2,0,4)		
82	Đồ họa kỹ thuật ứng dụng	-Học phần Học phần trang bị cho SV kiến thức cơ bản về phương pháp thiết kế rập mẫu, nháy size sản phẩm trong ngành may mặc.	3(1,4,6)		
83	Thực tập doanh nghiệp 1	- Thực tập công tác kỹ thuật và quản lý kỹ thuật trong công ty, xí nghiệp may hoặc một số ngành công nghiệp liên quan. - Cũng cố các kiến thức đã học, rèn luyện thêm kỹ năng nghề, làm quen với môi trường thực tế, qua đó giúp sinh viên tự đánh giá năng lực bản thân, tự rút kinh nghiệm từ thực tế để hoàn thiện các kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần kỷ luật nghề nghiệp, kỷ luật lao động và định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp. - Trang bị các kỹ năng về tìm kiếm phân tích thông tin, xử lý thông tin và số liệu; phân tích thông tin dựa trên kiến thức cơ bản của nội dung học phần - Hiểu biết về đạo đức học tập, đạo đức khoa học; nhận thức về tầm quan trọng của môn học trong chuyên ngành đào tạo, về mối liên hệ giữa các nội dung môn học với các môn học khoa học khác.	2(0,4,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
84	Thực tập doanh nghiệp 2	- Thực tập công tác kỹ thuật và quản lý kỹ thuật trong công ty, xí nghiệp may hoặc một số ngành công nghiệp liên quan. - Cũng cố các kiến thức đã học, rèn luyện thêm kỹ năng nghề, làm quen với môi trường thực tế, qua đó giúp sinh viên tự đánh giá năng lực bản thân, tự rút kinh nghiệm từ thực tế để hoàn thiện các kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần kỷ luật nghề nghiệp, kỷ luật lao động và định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp. - Trang bị các kỹ năng về tìm kiếm phân tích thông tin, xử lý thông tin và số liệu; phân tích thông tin dựa trên kiến thức cơ bản của nội dung học phần - Hiểu biết về đạo đức học tập, đạo đức khoa học; nhận thức về tầm quan trọng của môn học trong chuyên ngành đào tạo, về mối liên hệ giữa các nội dung môn học với các môn học khoa học khác.	3(0,6,6)		
85	Khóa luận tốt nghiệp	Sau khi học môn này, sinh viên biết được, hiểu được những kiến thức cơ bản về phân tích, giải quyết một vấn đề liên quan đến nội dung các môn học trước đúng theo yêu cầu của một đề tài nghiên cứu khoa học.	5(0,10,10)		
86	Cải tiến sản xuất ngành may	-Sau khi học xong môn này, sinh viên biết được những tiến bộ và công nghệ mới trong sản xuất may mặc công nghiệp: tiến bộ về kim, chỉ may, hệ thống máy may tự động, kỹ thuật mới trong lắp ráp sản phẩm, những cải tiến về hệ thống cỡ số, ứng dụng tin học trong thiết mẫu 3 chiều... Các khái niệm về công thái học, thiết kế công thái học nơi làm việc, quy trình giao nhận trong sản xuất may mặc công nghiệp... Đồng thời, sinh viên được rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, tự nghiên cứu, thuyết trình và tác phong làm việc trong quá trình học tập, làm tiểu luận.	2(2,0,4)		
87	Thiết kế nhà xưởng và lắp đặt thiết bị may	-Môn học trang bị cho người học các kiến thức cơ sở của công việc thiết kế mặt bằng tổng thể xí nghiệp công nghiệp. Đưa ra giải pháp qui hoạch một xí nghiệp công nghiệp dựa vào điều kiện kinh doanh, yếu tố tự nhiên, yếu tố con người, yếu tố xã hội. Bên cạnh đó môn học cũng đề cập đến qui trình vận hành, lắp đặt các thiết bị ngành may, tổ chức thiết kế không gian, luồng hàng, luồng người phù hợp đảm bảo các yêu cầu an toàn cho nhà xưởng như vi khí hậu, chiếu sáng, thông gió, chống cháy nổ, an toàn khói bụi, an toàn điện.	2(2,0,4)		
88	Quản lý sản xuất trên vi tính	-Môn học trang bị cho sinh viên những lý thuyết liên quan đến phân tích thao tác, đo lường công việc, trình bày nguyên tắc thiết lập code thao tác và cung cấp bộ mã code thao tác có sẵn trong phần mềm GPRO. Môn học cũng trình bày các chức năng và ứng dụng của phần mềm GPRO cũng như	2(2,0,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cách sử dụng các công cụ trên phần mềm để thực hiện phân tích và cải tiến các công đoạn sản xuất may.			
89	Tạo mẫu trang phục	- Vận dụng được những block cơ bản Thiết kế được những trang phục: Áo biến kiểu, quần biến kiểu, áo đầm biến thể, trang phục phức tạp... - Thiết kế được rập mềm, rập cứng của những sản phẩm biến kiểu để sản xuất - Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật thiết kế rập và đề xuất phương pháp giải quyết.	2(2,0,4)		
90	Xử lý hoàn tất sản phẩm may	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình hoàn thiện sản phẩm dệt, sản phẩm may, hướng dẫn đọc và sử dụng các biểu tượng giặt là thông thường. Ảnh hưởng của các loại hoá chất đối với sản phẩm may mặc cũng như những tính chất của chúng dưới tác động của môi trường bên ngoài. Môn xử lý hoàn tất sản phẩm dệt may đối tượng nghiên cứu là vật liệu dệt và sản phẩm may mặc. Cung cấp những kiến thức giúp cho quá trình sáng tác và quá trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm may mặc làm ra những sản phẩm dệt và sản phẩm may như: quy trình hoàn tất sản phẩm dệt, quy trình hoàn tất sản phẩm may	2(2,0,4)		
91	Thiết kế 3D trên máy tính	- Học phần trang bị cho SV kiến thức, kỹ năng chỉnh sửa rập đã được thiết kế trên manequin và may mẫu trên phần mềm optitex và fitting mẫu giống như thao tác may mẫu thông thường. - Thiết kế từ rập mẫu từ 3D sang 2D.	2(1,2,4)		

2. NGÀNH THIẾT KẾ THỜI TRANG

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê Nin	Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng; Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên; Từng bước xác lập thế giới quan,	5(5,0,10)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo.			
2	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng; Giúp sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.	3(3,0,6)		
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh; Cùng với môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta; Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới.	2(2,0,4)		
4	Pháp luật đại cương	Cung cấp những kiến thức cơ bản về Nhà nước, Pháp luật nói chung, kiến thức cơ bản về Nhà nước, Pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam nói riêng và một số nội dung chính của một số ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Phân tích và vận dụng được những kiến thức cơ bản về Nhà nước và Pháp luật để giải quyết các bài tập tình huống liên quan đến pháp luật ở trên lớp và góp phần thực hiện kỷ luật học đường, kỷ cương xã hội.	2(2,0,4)		
5	Toán cao cấp 1	Cung cấp kiến thức cơ bản về hàm số một biến như giới hạn, đạo hàm, tích phân xác định của hàm số biểu diễn bởi các dạng khác nhau từ đơn giản đến phức tạp. Đặc biệt là các dạng biểu diễn của	2(1,2,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hàm số trong kỹ thuật và kinh tế như : tham số, cực. Phân loại lớp các tích phân suy rộng hội tụ -phân kỳ, lớp các chuỗi số hội tụ - phân kỳ. Tìm miền hội tụ và bán kính hội tụ của chuỗi hàm. Rèn luyện kỹ năng sử dụng máy tính (máy tính bỏ túi, phần mềm,...). Kỹ năng tư duy logic.			
6	Toán cao cấp 2	Cung cấp kiến thức cơ bản cho sinh viên khi học các kiến thức chuyên ngành cụ thể là: Trình bày các khái niệm cơ bản về định thức, ma trận, và vận dụng chúng để giải hệ phương trình tuyến tính. Các tính chất của ma trận và định thức, cách tính định thức cấp cao, các phương pháp giải hệ phương trình đại số tuyến tính tổng quát. Ngoài ra, sinh viên còn được tiếp cận với kiến thức về không gian R^n, ánh xạ tuyến tính. Đưa dạng toàn phương về dạng chính tắc và một số tính chất hình học trong không gian R^3. Rèn luyện kỹ năng sử dụng máy tính (máy tính bỏ túi, phần mềm,...). Kỹ năng tư duy logic	2(1,2,4)		
7	Kỹ năng làm việc nhóm	Môn Kỹ năng làm việc nhóm cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về kỹ năng làm việc nhóm truyền thống, làm việc nhóm toàn cầu và làm việc với nhóm ảo. Sinh viên sẽ được học các kiến thức và kỹ năng cơ bản của các loại hình làm việc nhóm; hiểu và phân tích được mô hình CAAP của nhóm xuất sắc; biết quản lý nhóm ảo với những lợi ích và thách thức trong giai đoạn CMCN 4.0. Đồng thời biết phối hợp và điều hành nhóm trong các tổ chức khác nhau, sẵn sàng cởi mở trước ý tưởng mới, trân trọng văn hóa dân tộc và hội nhập văn hóa toàn cầu.	2(1,2,4)		
8	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, quy trình và các phương pháp tiến hành nghiên cứu, trang bị cho sinh viên những kỹ năng nghiên cứu cơ bản như xác định vấn đề nghiên cứu; tìm, phân tích, tổng hợp tài liệu; thu thập và xử lý thông tin; và trình	2(1,2,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		bày luận điểm. Môn học cũng giúp sinh viên phát triển các kỹ năng tư duy, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình.			
9	Giáo dục thể chất 1	Môn giáo dục thể chất nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng: - Mục đích, nhiệm vụ và yêu cầu của môn giáo dục thể chất đối với sinh viên trong các trường đại học - Cơ sở khoa học của việc tập luyện TDTT. Các nguyên tắc, phương pháp tập luyện TDTT. - Những kiến thức cơ bản của bộ môn điền kinh vận dụng vào việc tự tập luyện hàng ngày để giữ gìn và góp phần tăng cường sức khỏe	2(0,4,4)		
10	Giáo dục thể chất 2	- Trang bị cho sinh viên những kỹ năng nâng cao ở các môn thể thao như : bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông, võ, bơi lội nhằm phát triển tài năng thể thao. - Có kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức, điều khiển các giải thể thao phong trào.	2(0,4,4)		
11	Giáo dục Quốc phòng 1	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nền quốc phòng an ninh; xây dựng quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; về truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc, lực lượng vũ trang nhân dân và nghệ thuật quân sự Việt Nam, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.	4(1,6,8)		
12	Giáo dục Quốc phòng 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng an ninh, bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự và kỹ năng cơ bản trong thực hành kỹ thuật, chiến thuật trong quân sự, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự trong Quân đội và công an nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.	4(0,8,8)		
13	Tiếng anh 1	Ôn tập kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi	3(3,0,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		TOEIC Sinh viên nhớ cách đọc, cách viết, và nghĩa của ít nhất 1000 từ vựng thường xuất hiện trong đề thi TOEIC Nắm được cấu trúc đề thi TOEIC, nội dung và yêu cầu trong từng phần thi. Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 250 nội bộ hoặc quốc tế.			
14	Tiếng anh 2	Hoàn thiện kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC Nắm được cấu trúc chi tiết từng phần thi và phương pháp hoàn thành đề thi TOEIC với hiệu quả cao nhất trong thời gian quy định. Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 350 nội bộ hoặc quốc tế.	3(3,0,6)		
15	Toán ứng dụng	- Trình bày khái niệm cơ bản của xác suất. Bảng phân phối (hàm mật độ) và hàm phân phối của biến ngẫu nhiên (một hoặc hai chiều). Tìm được các số đặc trưng của biến ngẫu nhiên và hiểu được ý nghĩa thực tiễn của chúng. - Phân biệt các phân phối cơ bản: nhị thức, Poisson, mũ, đều, chuẩn và sự tương đương giữa chúng. - Cung cấp phương pháp nghiên cứu của thống kê toán học. Ước lượng được các tham số chưa biết. Biết so sánh hai trung bình, hai tỉ lệ, hai phương sai. Cách kiểm tra được tính độc lập giữa các biến ngẫu nhiên; so sánh nhiều tỉ lệ; tính được hệ số tương quan, tìm được đường hồi quy tuyến tính thực nghiệm giữa hai biến. Ngoài ra còn trang bị một số kiến thức về lập mô hình toán của nhiều bài toán thực tế thuộc các lĩnh vực khác nhau như kinh tế, môi trường, thời trang, sinh học, thực phẩm, công nghệ thông tin, cơ khí.... Chẳng hạn như lập kế hoạch sản xuất, đầu tư, phân phối, xây dựng khẩu phần ăn, pha cắt vật liệu	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Từ đó sinh viên có thể vận dụng những kỹ thuật này để tính toán trong những bài toán kỹ thuật, kinh tế.			
16	Phương pháp tính	+ Trang bị cho sinh viên những kiến thức để giải tìm nghiệm gần đúng của phương trình và hệ phương trình tuyến tính cũng như phi tuyến. Phương trình vi phân. + Phương pháp tính gần đúng đạo hàm, tích phân. + Liên tục hóa các số liệu rời rạc bằng biểu thức toán học. + Rèn luyện kỹ phân tích, xử lý những vấn đề thực tế theo các phương pháp khác nhau, phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Rèn luyện kỹ năng sử dụng máy tính (máy tính bỏ túi, phần mềm,...). Kỹ năng tư duy logic. Từ đó sinh viên có thể vận dụng những kỹ thuật này để tính toán trong những bài toán kỹ thuật, kinh tế.	3(2,2,6)		
17	Hàm phức và phép biến đổi Laplace	Tạo được nền cơ sở cho sinh viên khi học các kiến thức chuyên ngành và giải quyết một số bài toán trong kỹ thuật, cụ thể: - Các khái niệm về đạo hàm, tính giải tích, tích phân hàm biến phức; - Chuỗi Taylor, chuỗi Laurent, tính thặng dư và ứng dụng để tính tích phân; - Phép biến đổi Fourier - Phép biến đổi Laplace, biến đổi Laplace ngược - Ứng dụng của phép biến đổi Laplace để giải phương trình vi phân, hệ phương trình vi phân và một số bài toán trong kỹ thuật.	3(2,2,6)		
18	Vật lý đại cương	Môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm, định luật cơ bản về : Cơ học chất điểm. Cơ học chất rắn. Năng lượng, công, cơ năng. Cơ học chất lưu. Các nguyên lý nhiệt động học. Điện trường tĩnh. Dòng điện không đổi. Từ trường tĩnh. Cảm ứng điện từ. - Tạo được nền cơ sở, cơ bản cho sinh viên khi học các kiến thức chuyên ngành và thực tế đời sống có liên quan.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Giúp sinh viên giải được các bài toán vật lý có liên quan đến kiến thức chuyên ngành. - Thông qua việc kiểm chứng từ thực nghiệm, sinh viên vận dụng và giải thích được các hiện tượng, khái niệm, định luật, thuyết vật lý cơ bản về: cơ học, nhiệt học, điện – từ học.			
19	Logic học	Môn học trang bị cho sinh viên một số kiến thức về việc thành lập một <i>khái niệm</i>, liên kết các khái niệm để có một <i>phán đoán</i>, từ một số phán đoán có trước rút ra phán đoán mới một cách hợp lý gọi là <i>suy luận</i>, biết cách tìm những phán đoán phù hợp để làm sáng tỏ một phán đoán cho trước gọi là <i>chứng minh</i>. Các kiến thức được cung cấp nhằm giúp sinh viên có thể bảo vệ những ý kiến đúng của mình trong lời nói, bài viết bằng những chứng cứ đúng và lập luận trôi chảy, mạch lạc hợp lý. Hoặc bác bỏ những ý kiến không đúng, nguy biện cũng bằng những cơ sở nói trên.	3(2,2,6)		
20	Quản trị học	Môn học giúp sinh viên có khả năng phân tích được các kiến thức cơ bản về quản trị và vận dụng được các chức năng chính của quản trị bao gồm hoạch định, tổ chức, điều khiển và kiểm tra. Sinh viên có khả năng phân tích, nhận diện được các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh của tổ chức, vận dụng được quy trình ra quyết định hợp lý để đưa ra các quyết định chính xác và kịp thời. Đồng thời, sinh viên được rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, thu thập và xử lý thông tin, tự nghiên cứu và diễn thuyết trước đám đông trong quá trình học tập, làm tiểu luận	3(2,2,6)		
21	Quản trị doanh nghiệp	Học phần cung cấp những hiểu biết và kiến thức về những hoạt động quản trị bên trong doanh nghiệp và sự vận dụng chúng vào thực tiễn doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh; Nâng cao khả năng giao tiếp, giúp sinh viên thích nghi với các tình huống thường xảy ra trong doanh nghiệp. Hoàn tất môn học này giúp sinh viên hiểu được các chức năng cơ bản và sự phối hợp giữa các bộ phận bên trong của doanh nghiệp	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
22	Kế toán cơ bản	Kế toán cơ bản cung cấp các kiến thức phổ biến và thông dụng gắn liền với hoạt động cung cấp, sử dụng và quản lý thông tin kinh tế - tài chính của mọi ngành nghề, lĩnh vực, cụ thể như: 1. Nhân biết được vai trò và hoạt động của kế toán. 2. Phân biệt và tính được các loại thuế cơ bản. 3. Xác định và đo lường được chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm. 4. Tính được giá bán sản phẩm. 5. Tính toán và phân tích được lãi lỗ để lựa chọn phương án kinh doanh tối ưu. 6. Đọc hiểu và phân tích được các thông tin cơ bản trên báo cáo tài chính để ra quyết định.	3(2,2,6)		
23	Môi trường và con người	Hiểu được các khái niệm, vai trò, chức năng các thành phần môi trường Nhận thức được các vấn đề môi trường toàn cầu hiện đại - Hiểu được hậu quả cơ bản của các hoạt động con người đối với môi trường cũng như các chính sách, chiến lược bảo vệ môi trường cấp quốc gia và trên thế giới	3(2,2,6)		
24	Giao tiếp trong kinh doanh	Nội dung cơ bản của học phần này là giúp cho sinh viên biết được, hiểu được những kiến thức cơ bản về giao tiếp kinh doanh và các kỹ năng giao tiếp kinh doanh từ đó có khả năng vận dụng những kiến thức cơ bản đã được học để sử dụng hiệu quả giao tiếp trong kinh doanh	3(2,2,6)		
25	Kỹ năng xây dựng kế hoạch	Kỹ năng xây dựng kế hoạch cung cấp phương pháp đánh giá, nhận định tình hình thực tế, phân tích môi trường để xác định mục tiêu; đưa ra các giải pháp về nguồn lực để tổ chức thực hiện các mục tiêu đã đề ra; môn học còn cung cấp phương pháp thu thập thông tin; kiểm tra đánh giá kế hoạch đã thực hiện; sản phẩm của môn học là bản kế hoạch, phương pháp xác định các nội dung của kế hoạch cụ thể cho mỗi lĩnh vực khác nhau sẽ có những bản kế hoạch và mục tiêu khác nhau.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
26	Tâm lý học đại cương	- Sinh viên hiểu và vận dụng kiến thức tâm lý học vào việc giải thích các hiện tượng tâm lý người trong hoạt động thực tiễn theo quan điểm khoa học. - Thực hiện được việc phân tích vấn đề với tư duy sáng tạo và suy xét về các yếu tố ảnh hưởng, có tính kiên trì và linh hoạt trong giải quyết các tình huống. - Vận dụng kiến thức tâm lý học vào việc hình thành, phát triển tâm lý, ý thức nhân cách của bản thân và khả năng tự học, tự nghiên cứu. - Nhận biết và thể hiện được về khả năng, về tính cách của chính mình để lên kế hoạch cho nghề nghiệp và thể hiện tinh thần chủ động, tích cực hoàn thiện bản thân. Vận dụng kiến thức tâm lý học vào công tác nghề nghiệp sau này.	3(2,2,6)		
27	Xã hội học	Môn Xã hội học đại cương cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về xã hội học: lịch sử hình thành và phát triển của ngành xã hội học; đối tượng, chức năng của xã hội học; các khái niệm và phạm trù xã hội học; phương pháp nghiên cứu xã hội học. Môn học giúp sinh viên hình thành năng lực nhận thức, khả năng phân tích các vấn đề xã hội một cách toàn diện; hiểu được một số quy luật cơ bản của các sự kiện, hiện tượng xã hội và vận dụng lý giải được một số hiện tượng xã hội ở Việt Nam.	3(2,2,6)		
28	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Môn học Cơ sở văn hóa Việt Nam cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản cần thiết cho việc hiểu một nền văn hóa, giúp sinh viên nắm được các đặc trưng cơ bản cùng các quy luật hình thành và phát triển của văn hóa Việt Nam. Từ đó, sinh viên có ý thức tham gia vào quá trình xây dựng một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
29	Âm nhạc	Môn Âm nhạc cung cấp cho sinh viên sơ lược về nguồn gốc, vai trò âm nhạc trong đời sống xã hội, khái niệm âm nhạc, các khái niệm nhạc lý căn bản (cao độ, trường độ, nhịp, phách, quãng, âm giai, giai điệu, tiết tấu); những kiến thức về một số nhạc cụ, một số thể loại âm nhạc phổ biến của phương Tây, của Việt Nam; những kiến thức về dân ca Việt Nam và tập hát dân ca. Đặc biệt sinh viên sẽ được học thực hành Guitar. Môn Âm nhạc giúp sinh viên nâng cao kiến thức âm nhạc và kỹ năng biểu diễn ca hát, kỹ năng sử dụng guitar, phát huy khả năng thưởng thức các thể loại âm nhạc và yêu thích dân ca Việt Nam.	3(2,2,6)		
30	Hội họa	Nội dung môn học cung cấp cho sinh viên khái niệm, vai trò và đặc điểm của hội họa trong đời sống, xã hội; sơ lược về lịch sử Mỹ thuật Việt Nam và Thế giới. Nội dung đề cập đến mối quan hệ giữa nội dung và hình thức trong tác phẩm nghệ thuật; các giá trị văn hóa nghệ thuật và thông điệp trong tác phẩm hội họa; cách xác định và đánh giá hình thức của tác phẩm. Song song đó, đề cập sự liên quan giữa hội họa và các ngành nghệ thuật khác như: mối quan hệ giữa hội họa với kiến trúc, hội họa với văn hóa, hội họa với điện ảnh, hội họa với âm nhạc	3(1,4,6)		
31	Nhập môn ngành công nghệ thời trang và an toàn lao động	Môn học này trang bị cho sinh viên: -Khái quát hóa quá trình công nghệ sản xuất vật liệu dệt may từ xơ sợi ban đầu đến cách tổ chức và quản lý dây chuyền công nghệ sản xuất để hoàn thành sản phẩm. -Hiểu được quy trình thực hiện của các quá trình sản xuất cơ bản từ xơ sợi đến sản phẩm. -Cung cấp các kiến thức về công tác Bảo hộ lao động để từ đó vận dụng chúng để cải thiện điều kiện làm việc tại các công ty, xí nghiệp may. -Cải thiện các hoạt động của xưởng sản xuất đảm bảo về công tác an toàn - vệ sinh công nghiệp.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Nhận biết và khắc phục các yếu tố nguy hiểm và có hại trong sản xuất có ảnh hưởng đến người lao động thông qua các biện pháp và phương tiện kỹ thuật an toàn cơ bản.			
32	Cơ sở thiết kế trang phục	Môn học này trang bị cho sinh viên: -Đặc điểm hình thái cơ thể người, mối quan hệ giữa cơ thể người và thiết kế, từ đó thiết kế ra những bộ trang phục phù hợp với cơ thể người mặc, đáp ứng được nhu cầu người sử dụng; - Phân biệt được tổng thể một dáng người, nhận biết được các ưu khuyết điểm trên cơ thể người để tìm ra giải pháp lựa chọn trang phục phù hợp, che dấu bớt các khuyết điểm về hình thể, và góp phần tôn vinh những vẻ đẹp vốn có; -Khái quát về nhân trắc học, trình bày được nguyên tắc và phương pháp chọn mẫu, xây dựng kỹ thuật đo và công tác tổ chức đo một cách khoa học; -Hiểu được quá trình sản xuất sản phẩm may công nghiệp và phương pháp xây dựng hệ thống cỡ số trang phục để phục vụ cho ngành may công nghiệp; -Học phần giúp cho sinh viên làm cơ sở để thiết kế trang phục có căn cứ khoa học.	2(2,0,4)		
33	Tin học ứng dụng ngành May	-Học phần giúp sinh viên vận dụng được những kiến thức cơ bản về khả năng ứng dụng của tin học phục vụ trong thiết kế may mặc, biết thiết kế vẽ mẫu trên máy tính.	2(0,4,4)		
34	Vật liệu may	- Nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về cấu trúc, tính chất cơ lý hóa của các loại vải thông dụng trong ngành may: vải dệt thoi, vải dệt kim và tính chất của các phụ liệu may, phạm vi ứng dụng trong việc lựa chọn nguyên phụ liệu để thiết kế sản phẩm may. Các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nguyên phụ liệu, bán thành phẩm và sản phẩm ngành may.	4(3,2,8)		
35	Vẽ mỹ thuật	- Tìm hiểu những đặc trưng của mỹ thuật nhằm có thể sáng tạo những mẫu trang trí ứng dụng trong đời sống. - Sinh viên nắm được những quy luật của màu sắc, vận dụng vào bài học và đời sống.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
36	Thiết kế trang phục cơ bản	- Học phần trang bị cho sinh viên: - Kiến thức chuyên môn về thiết kế rập, giác sơ đồ và cắt các trang phục quần áo nam nữ căn bản, trang phục trẻ em. - Khả năng vận dụng sáng tạo và phân tích kiểu dáng sản phẩm để lựa chọn quy trình thiết kế phù hợp. - Khả năng đánh giá các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật, đề xuất và lựa chọn phương án giải quyết tối ưu. - Kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp thông tin; kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.	4(2,4,8)		
37	Công nghệ may trang phục cơ bản	- Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản và chuyên sâu về công nghệ gia công chỉ tiết, may sản phẩm quần lung thun nam; đồ bộ nữ, áo sơ mi trẻ em, đầm trẻ em.	4(2,4,8)		
38	Lịch sử trang phục	- Trang bị cho sinh viên kiến thức về sự phát triển của trang phục từ xưa đến nay. Giúp cho sinh viên có được kiến thức sơ lược về quá trình phát triển của trang phục, về cái đẹp, thị hiếu thẩm mỹ trang phục, nhằm nâng cao trình độ thẩm mỹ, năng lực đánh giá và thưởng thức cái đẹp trong cuộc sống, biết lựa chọn nguyên phụ liệu, kiểu dáng, màu sắc để vận dụng vào việc sáng tác trang phục. - Nâng cao kiến thức, năng lực nhận diện và thưởng thức cái đẹp trong lĩnh vực chuyên ngành. Qua đó sinh viên biết lựa chọn nguyên phụ liệu, màu sắc, phát triển kiểu dáng để vận dụng vào việc thiết kế.	2(2,0,4)		
39	Vẽ thời trang	- Môn học trang bị kiến thức thiết yếu giúp cho sinh viên có kỹ năng vẽ phác thảo dáng nam, nữ, trẻ em và cách thức biểu đạt kết cấu trang phục - Sinh viên sau khi học môn học Vẽ thời trang sẽ vận dụng vào thiết kế dáng trong thiết kế bộ sưu tập thời trang	4(4,0,8)		
40	Hình họa thời trang	Đây là một trong những môn học căn bản nhất của mỹ thuật tạo hình, cung cấp cho sinh viên có cái nhìn toàn diện về hình, khối của sự vật, nâng cao tính khoa học trong mỹ thuật.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
41	Nguyên lý thiết kế	-Môn học cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản trong thiết kế thời trang, làm nền tảng cơ sở cho việc xây dựng đồ án thiết kế sau này. Mục tiêu của môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cốt lõi: kiến thức tổng quát về thời trang, nguyên lý thiết kế thời trang, cách chuyển tải ý tưởng để thiết kế bộ sưu tập thời trang. Những kiến thức trong môn học giúp cho sinh viên thấu hiểu được những vấn đề còn mới trong lĩnh vực thời trang, từ đó có thể định hướng được công việc của nhà thiết kế sao cho phù hợp với ngành công nghiệp thời trang. -Môn học còn trang bị những nguyên lý thiết kế thời trang giúp cho sinh viên phát huy những ý tưởng sáng tạo. Những kiến thức cơ bản về thiết kế thời trang còn hỗ trợ cho sinh viên chuyển tải từ những sáng tạo mang tính nghệ thuật trình diễn thời trang sang những thiết kế mang tính ứng dụng trong công nghiệp may mặc.	2(2,0,4)		
42	Lịch sử mỹ thuật	-Trang bị cho sinh viên kiến thức về những giai đoạn phát triển tiêu biểu của nền Mỹ thuật thế giới và Việt Nam. Thông qua lịch sử hình thành và phát triển các trào lưu trường phái nghệ thuật thế giới nói chung, và Việt Nam nói riêng; sinh viên có khả năng phân tích, nhận xét, đánh giá một tác phẩm nghệ thuật, có góc độ nhìn khách quan và khoa học hơn. Qua đó nâng cao khả năng cảm thụ thẩm mỹ.	2(2,0,4)		
43	Mô phỏng 3D	Học phần bao gồm: cơ sở mối quan hệ giữa cơ thể người với thiết kế trang phục; giữa vật liệu may với thiết kế trang phục; kỹ thuật thiết kế trang phục; mô phỏng trang phục 3 chiều; phương pháp đánh giá	2(2,0,4)		
44	Mô phỏng dữ liệu trong may mặc	-Phương pháp mô phỏng các quá trình liên tục - lập mô hình, điều kiện biên và quá trình xử lý; Phương pháp phần tử hữu hạn và ứng dụng của phương pháp này trong ngành dệt, may; ứng dụng tối ưu hóa trong dệt, may - quy hoạch tuyến tính, phi tuyến, sai phân và quy hoạch thực nghiệm..	2(2,0,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
45	Trang phục các dân tộc Việt Nam	-Trang bị cho sinh viên kiến thức về quan niệm thẩm mỹ, khía cạnh tâm lý, tín ngưỡng của các dân tộc Việt Nam thông qua phong cách tạo dáng và trang trí các mô típ hoa văn trên đồ vải và nhiều chất liệu khác trong đời sống cộng đồng. Khai thác di sản văn hóa của các dân tộc Việt Nam ở một góc độ tín hiệu hoa văn trên trang phục nhằm thể hiện đặc trưng văn hóa dân tộc Việt Nam	2(2,0,4)		
46	Mỹ học	Hiểu biết về quá trình hình thành và phát triển của lịch sử tư tưởng thẩm mỹ; các quan điểm khác nhau về cái đẹp của các nhà triết học, mỹ học,... Trình bày được lịch sử phát triển và cách xử lý số liệu của ngành công nghiệp thời trang -Nhận định, phân tích, đánh giá được các vấn đề thẩm mỹ trong trang phục và vận dụng chúng vào cho bản thân, xã hội -Có khả năng lãnh đạo và làm việc theo nhóm -Nhận thức được tầm quan trọng của cái đẹp trong đời sống xã hội; có khả năng bắt nhịp, định hướng cái đẹp cho nhu cầu của xã hội.	2(2,0,4)		
47	Marketing thời trang	-Vận dụng được các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực marketing thời trang -Có khả năng định hướng nghề nghiệp; xây dựng thái độ học tập đúng đắn và nền tảng đạo đức nghề nghiệp -Soạn thảo được kế hoạch marketing sản phẩm hoặc nhãn hiệu thời trang.	2(2,0,4)		
48	Hình họa vẽ kỹ thuật ngành may	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về việc dựng những bản vẽ kỹ thuật và những kỹ năng nắm bắt, hiểu được những hệ thống kí hiệu, thông số trong bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành may mặc. Những kiến thức về Hình Họa - Vẽ Kỹ Thuật trong ngành may giúp cho công nghiệp sản xuất hàng may mặc thời trang được chuẩn hóa, thúc đẩy việc sản xuất nhanh chóng.	2(2,0,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
49	Kinh doanh thời trang	Sinh viên được trang bị kiến thức về xây dựng chiến lược kinh doanh, phương thức thành lập doanh nghiệp, cách thức tổ chức và quản lý hoạt động kinh doanh, trưng bày cửa hiệu và các kỹ năng bán hàng trong lĩnh vực thời trang.	2(2,0,4)		
50	Kỹ thuật nhuộm –In bông	- Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức về vật liệu dệt, lý thuyết về màu sắc và các loại thuốc nhuộm, cách phối màu và hướng dẫn công nghệ tiên xử lý, nhuộm, in hoa và hoàn tất vật liệu dệt. Sinh viên sau khi học xong học phần này có thể đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn tại các công ty thuộc lĩnh vực dệt, nhuộm, in hoa.	2(2,0,4)		
51	Mỹ thuật công nghiệp	- Trang bị cho sinh viên kiến thức căn bản về thẩm mỹ công nghiệp nói chung và ứng dụng trong lĩnh vực May và Thiết kế Thời trang. SV nắm được quá trình phát triển của việc ứng dụng thẩm mỹ trong công nghiệp, về cái đẹp và thị hiếu thẩm mỹ. - Nâng cao trình độ cảm nhận thẩm mỹ, năng lực đánh giá và thưởng thức cái đẹp trong lĩnh vực chuyên ngành. Biết lựa chọn nguyên phụ liệu, màu sắc, phát triển kiểu dáng để vận dụng vào việc thiết kế.	2(2,0,4)		
52	Anh văn chuyên ngành công nghệ thời trang	-Môn học này cung cấp cho sinh viên một số từ vựng và thuật ngữ tiếng Anh để có thể đọc được các tài liệu kỹ thuật trong ngành May và Thiết kế thời trang; -Vận dụng được những kiến thức tiếng Anh chuyên ngành để giải thích tài liệu của đối tác nước ngoài; -Sử dụng tiếng Anh chuyên ngành để đọc các tài liệu chuyên ngành dệt may của nước ngoài, nâng cao khả năng thiết kế và hiểu biết về nghề May.	2(2,0,4)		
53	Thiết bị may công nghiệp và bảo trì	Môn học giới thiệu những vấn đề cơ bản liên quan đến máy móc thiết bị ngành may như: Quá trình vận hành máy móc thiết bị, quá trình tạo mũi may ứng với từng thiết bị... Môn học cũng giúp sinh viên hiểu được vai trò của máy móc thiết bị trong quy trình may. Học phần cũng cung cấp cho sinh viên những phương pháp điều chỉnh một số chi tiết, tìm hiểu nguyên nhân và biết cách sửa chữa một số trục trặc thông thường.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
54	Nguyên lý thị giác	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghệ thuật thị giác được chuyển tải bằng các phương tiện và ngôn ngữ thị giác nhằm đạt tới sự hoàn chỉnh và tính thống nhất với yêu cầu của nội dung. Định hướng cho sinh viên tự nghiên cứu sáng tạo, làm nền tảng cho sự phát triển và nâng cao trình độ thẩm mỹ của sinh viên.	2(2,0,4)		
55	Quản trị thương hiệu trang phục	Sau khi học môn này, sinh viên biết được, hiểu được những kiến thức cơ bản về quản trị thương hiệu, quy trình xây dựng thương hiệu sản phẩm, hiểu biết những yếu tố nhận diện thương hiệu. Đồng thời, sinh viên được rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, tự nghiên cứu, thuyết trình và tác phong làm việc, trong quá trình học tập, làm tiểu luận.	2(2,0,4)		
56	Nghệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng may mặc	-Sau khi học môn này, sinh viên biết được, hiểu được những kiến thức cơ bản về kinh doanh sản phẩm may mặc hướng đến thị trường ngoài nước và xử lý được những tình huống thực tế tại các doanh nghiệp May. Đồng thời, sinh viên được rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, tự nghiên cứu, thuyết trình và tác phong làm việc,.. trong quá trình học tập, làm tiểu luận; -Liệt kê và lựa chọn được các điều kiện thương mại quốc tế (Incoterms) để áp dụng trong việc xuất nhập khẩu hàng may mặc trong các điều kiện cụ thể của doanh nghiệp; -Hiểu biết về các phương thức thanh toán trong nước cũng như quốc tế; Soạn thảo được kế hoạch đàm phán và hợp đồng ngoại thương; -Liệt kê và soạn thảo được các thủ tục giấy tờ liên quan để xuất nhập khẩu hàng may mặc.	2(2,0,4)		
57	Tâm lý người tiêu dùng	-Thực hiện được nghiên cứu về tâm lý con người, trong đó nghiên cứu về tâm lý khách hàng, hành vi tiêu dùng của khách hàng, các nhân tố tác động đến hành vi mua hàng của khách hàng đồng thời trang bị các nội dung liên quan đến các kỹ năng giao tiếp của người bán hàng. -Hiểu biết về các xu hướng tâm lý. -Soạn thảo được kế hoạch khảo sát các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi mua hàng của người tiêu dùng.	2(2,0,4)		
58	Thiết kế thời trang	-Môn học giúp sinh viên hiểu được cấu trúc trang phục qua những nguyên lý từ đơn giản đến phức tạp. Qua công việc thực hiện dựng những mẫu thiết kế trong bài về thân	2(1,2,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	trên manequin	áo, cổ áo, các nguyên lý về phân tích cấu trúc không gian, sinh viên sẽ được trao đổi những kỹ năng biến tấu đa dạng của kiểu mẫu. Từ những kinh nghiệm đó hỗ trợ cho công việc dựng mẫu trang phục. -Sinh viên sau khi học môn học Thiết kế thời trang 3D sẽ vận dụng thiết kế cấu trúc trong sáng tạo bộ sưu tập thời trang.			
59	Thiết kế thời trang trên máy tính	Vận dụng được những kiến thức cơ bản về khả năng ứng dụng của tin học phục vụ trong thiết kế may mặc, biết thiết kế vẽ mẫu trên máy tính.	2(1,2,4)		
60	Nhiếp ảnh	Hiểu được các kỹ thuật chụp ảnh cơ bản, phương pháp tạo hình cho người mẫu, cách lấy sắc độ, ánh sáng, xử lý ảnh... phục vụ cho việc thực hiện bộ ảnh trình bày các mẫu trang phục Tìm hiểu và đáp ứng được nhu cầu của xã hội và doanh nghiệp trong lĩnh vực nhiếp ảnh thời trang.	2(1,2,4)		
61	Trang điểm	-Xây dựng được phương án trang điểm cho đội người mẫu khi trình diễn bộ sưu tập . -Nhận biết được các dạng gương mặt, các dạng mắt, mũi, miệng và đề xuất phương án trang điểm phù hợp với người mẫu.	2(1,2,4)		
62	Công nghệ in – thêu	-Thực hiện được phương pháp tạo hình trang trí trên sản phẩm may bằng công nghệ in, thêu; -Hiểu được nguyên lý, cấu tạo thiết bị thêu trong sản xuất may công nghiệp; -Thiết kế được mẫu thêu trên máy tính; -Vận hành được máy thêu vi tính; -Thực hiện được việc nghiên cứu nâng cao: vận dụng phương pháp in-thêu thiết kế tạo hình trên các sản phẩm may công nghiệp và thời trang.	2(1,2,6)		
63	Nhân trắc học may mặc	Sinh viên nắm những kiến thức cơ bản về đặc điểm hình thái cơ thể người, phương pháp nghiên cứu, xây dựng hệ cỡ số cơ thể người phục vụ thiết kế sản phẩm may mặc	2(2,0,4)		
64	Thiết kế trang phục nam nữ	-Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về phương pháp thiết kế mẫu sơ mi nam nữ, quần tây nam nữ, váy, đầm, trang phục biến kiểu dựa trên đặc điểm hình dáng cơ thể người và thiết kế theo thông số thành phẩm để từ đó lựa chọn kiểu dáng và cấu trúc	5(3,4,1 0)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trang phục cho phù hợp với chất liệu vải và đối tượng sử dụng. -Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.			
65	Thiết kế trang phục truyền thống – khoác ngoài	-Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về phương pháp thiết kế áo jacket, áo vest nữ, trang phục truyền thống dựa trên đặc điểm hình dáng cơ thể người và thiết kế theo thông số thành phẩm để từ đó lựa chọn kiểu dáng và cấu trúc trang phục cho phù hợp với chất liệu vải và đối tượng sử dụng. -Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật thiết kế rập và đề xuất phương pháp giải quyết.	4(2,4,8)		
66	Công nghệ may trang phục nam nữ	Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản và chuyên sâu về công nghệ gia công chi tiết, may sản phẩm áo sơ mi nam nữ, quần tây nam nữ và váy đầm.	5(2,6,10)		
67	Công nghệ may trang phục truyền thống – khoác ngoài	Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản và chuyên sâu về công nghệ gia công chi tiết, may sản phẩm áo jacket, áo vest nữ, áo dài.	5(2,6,10)		
68	Công nghệ CAD/CAM ngành may	Học phần trang bị cho SV kiến thức cơ bản về phương pháp thiết kế rập mẫu, nháy size sản phẩm trong ngành may mặc.	3(2,2,6)		
69	Xử lý chất liệu	Trang bị cho sinh viên qui trình và phương pháp sáng tạo họa tiết mẫu vải; tạo hiệu ứng xử lý bề mặt chất liệu vải qua đó rèn luyện kỹ năng kỹ xảo cũng như khả năng sáng tạo về các yếu tố tạo hình giúp thể hiện mẫu thiết kế.	3(2,2,6)		
70	Thiết kế phụ trang	-Thiết kế và làm được sản phẩm phụ kiện theo bộ sưu tập thời trang của các môn Thiết kế Thời trang Đạo phố, Thời trang ấn tượng. -Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết. -Môn học thiết kế phụ trang giúp sinh viên chuyên ngành thiết kế thời trang nhận định được các	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phương pháp kết hợp phụ trang với trang phục. Hoàn thiện bộ sưu tập nâng cao giá trị của sản phẩm. -Nâng cao kiến thức, năng lực nhận diện và thưởng thức cái đẹp trong lĩnh vực chuyên ngành. Qua đó sinh viên biết lựa chọn nguyên phụ liệu, màu sắc, phát triển kiểu dáng để vận dụng vào việc thiết kế.			
71	Đồ họa kỹ thuật ứng dụng	-Học phần Học phần trang bị cho SV kiến thức cơ bản về phương pháp thiết kế rập mẫu, nhảy size sản phẩm trong ngành may mặc.	3(1,4,6)		
72	Thiết kế 3D trên máy tính	-Học phần trang bị cho SV kiến thức, kỹ năng chỉnh sửa rập đã được thiết kế trên manequin và may mẫu trên phần mềm optitex và fitting mẫu giống như thao tác may mẫu thông thường. -Thiết kế từ rập mẫu từ 3D sang 2D.	2(1,2,4)		
73	Thiết kế rập công nghiệp	-Thiết kế và cắt được các loại mẫu đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật; -Biết đánh giá, nhận xét và hiệu chỉnh mẫu; -Thực hiện được các phương pháp nhảy mẫu khác nhau; -Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.	2(1,2,4)		
74	Công nghệ sx trang phục dệt kim	-Vận dụng được những kiến thức cơ bản về vải dệt kim, thiết bị và quy trình sản xuất sản phẩm từ vải dệt kim: áo Polo-Shirt, T-Shirt và quần áo thể thao vào thực tế sản xuất. -Sử dụng được các loại trang thiết bị cơ bản trong sản xuất sản phẩm từ vải dệt kim. -Lắp ráp được các loại trang phục dệt kim cơ bản: áo Polo-Shirt, T-Shirt và quần áo thể thao và khắc phục được những sai hỏng trong quá trình lắp ráp. -Vận dụng những kiến thức môn học vào việc phát hiện và xác định các nguyên nhân sai hỏng	2(1,2,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong quá trình sản xuất và đề ra các biện pháp khắc phục.			
75	Thiết kế trang phục dệt kim	-Tính toán được định mức nguyên phụ liệu cho các sản phẩm thể thao -Thiết kế rập hoàn chỉnh các trang phục thể thao dựa trên đặc điểm hình dáng cơ thể người; -Thực hiện cắt hoàn chỉnh rập bán thành phẩm, chi tiết vải các sản phẩm thể thao -Vận dụng được các công thức thiết kế vào quá trình thiết kế các sản phẩm may công nghiệp và sản phẩm thời trang phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và xu hướng thời trang; -Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.	2(1,2,4)		
76	Thiết kế giày	-Xây dựng được phương pháp thiết kế và cách tách rập một số mẫu giày căn bản -Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương pháp giải quyết.	2(2,0,4)		
77	Thiết kế nón túi xách	-Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực thiết kế nón và túi xách theo số đo và thông số thành phẩm. Từ việc biết chọn nguyên phụ liệu để may đến việc nắm vững các lý thuyết để vẽ các kiểu nón túi xách cơ bản và dựa trên cơ sở thiết kế, sinh viên ra được rập các mẫu có sẵn hay tự thiết kế các kiểu dáng từ ý tưởng của chính mình một cách sáng tạo. -Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.	2(2,0,4)		
78	Thiết kế quần áo bảo hộ lao động	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về phương pháp thiết kế các kiểu áo bảo hộ lao động nam nữ như mẫu áo blouse nam nữ, blouson, áo nhà bếp, áo đầm bác sĩ, các kiểu quần bảo hộ lao động nam nữ, các loại phụ trang bảo hộ, phù hợp với đặc điểm hình dáng cơ thể người, phù hợp với điều kiện môi trường làm việc, tác phong công nghiệp, bảo đảm sức khỏe cho người lao động nhưng không kém phần thời trang và thẩm mỹ. Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.	2(2,0,4)		
79	Thiết kế trang phục	-Thiết kế được trang phục lót, áo tắm từ đơn giản đến phức tạp.	2(2,0,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	lót, áo tắm	-Thiết kế được rập mềm, rập cứng của áo tắm, áo lót để sản xuất -Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật thiết kế rập và đề xuất phương pháp giải quyết.			
80	Thiết kế trang phục cưới	Môn học này trang bị các kiến thức cơ bản về nguồn gốc lịch sử ra đời của trang phục cưới, đặc điểm cấu trúc cơ bản của trang phục cưới và các nguyên phụ liệu chuyên dùng cho trang phục cưới. Cung cấp các kiến thức nâng cao trong phương pháp thiết kế, phương pháp tạo mẫu các sản phẩm trang phục cưới cơ bản. Môn học hướng dẫn thực hiện phương pháp đo ni mẫu, phương pháp thiết kế, phương pháp tạo mẫu, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh 1 sản phẩm cưới theo các thông số kích thước của ni mẫu đo được.	2(1,2,4)		
81	Thiết kế trang phục trẻ em	-Tính toán được định mức nguyên phụ liệu cho các trang phục trẻ em; -Thiết kế rập hoàn chỉnh các trang phục trẻ em dựa trên đặc điểm hình dáng cơ thể người; -Thực hiện cắt hoàn chỉnh rập bán thành phẩm, chi tiết vải các trang phục trẻ em; -Vận dụng được các công thức thiết kế vào quá trình thiết kế các sản phẩm may công nghiệp và sản phẩm thời trang phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và xu hướng thời trang; -Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.	2(2,0,4)		
82	Thiết kế thời trang trẻ em	-Sinh viên tìm hiểu đặc trưng tâm sinh lý trẻ em để có thể sáng tạo những mẫu thời trang theo đúng nhu cầu đời sống. - Sinh viên nắm vững những qui luật thiết kế đã học, vận dụng nó để sáng tác những bộ sưu tập thời trang trẻ em phù hợp từng độ tuổi và đặc điểm của trẻ. - Thăm dò thị trường để nắm bắt nhu cầu về thiết kế thời trang trẻ em.	3(2,2,6)		
83	Thiết kế thời trang đồng phục, dạo phố	- Môn học trang bị kiến thức thiết yếu giúp cho sinh viên hiểu được đặc điểm phân đoạn trang phục đồng phục và thể thao. Từ đó chuyển tải ý tưởng thiết kế bộ sưu tập đáp ứng nhu cầu làm đẹp cho khách hàng.	3(2,2,6)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
84	Thiết kế thời trang dạ hội	Môn học trang bị kiến thức thiết yếu giúp cho sinh viên hiểu được đặc điểm phân đoạn trang phục dạ hội và trang phục dạo phố. Từ đó chuyển tải ý tưởng thiết kế bộ sưu tập đáp ứng nhu cầu làm đẹp cho khách hàng.	2(1,2,4)		
85	Thiết kế thời trang ấn tượng, lễ hội	Môn học trang bị kiến thức thiết yếu giúp cho sinh viên hiểu được đặc điểm phân đoạn trang phục Ấn Tượng và Lễ hội. Từ đó chuyển tải ý tưởng thiết kế bộ sưu tập đáp ứng nhu cầu thường lãm cái đẹp trong văn hóa thời trang.	2(1,2,4)		
86	Thực tập doanh nghiệp 1	-Thực tập công tác kỹ thuật và quản lý kỹ thuật trong công ty, xí nghiệp may hoặc một số ngành công nghiệp liên quan. -Củng cố các kiến thức đã học, rèn luyện thêm kỹ năng nghề, làm quen với môi trường thực tế, qua đó giúp sinh viên tự đánh giá năng lực bản thân, tự rút kinh nghiệm từ thực tế để hoàn thiện các kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần kỷ luật nghề nghiệp, kỷ luật lao động và định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp. -Trang bị các kỹ năng về tìm kiếm phân tích thông tin, xử lý thông tin và số liệu; phân tích thông tin dựa trên kiến thức cơ bản của nội dung học phần -Hiểu biết về đạo đức học tập, đạo đức khoa học; nhận thức về tầm quan trọng của môn học trong chuyên ngành đào tạo, về mối liên hệ giữa các nội dung môn học với các môn học khoa học khác.	2(0,4,4)		
87	Thực tập doanh nghiệp 2	-Thực tập công tác kỹ thuật và quản lý kỹ thuật trong công ty, xí nghiệp may hoặc một số ngành công nghiệp liên quan. -Củng cố các kiến thức đã học, rèn luyện thêm kỹ năng nghề, làm quen với môi trường thực tế, qua đó giúp sinh viên tự đánh giá năng lực bản thân, tự rút kinh nghiệm từ thực tế để hoàn thiện các kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần kỷ luật nghề nghiệp, kỷ luật	3(0,6,6)		

TT	Tên môn học		Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
			lao động và định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp. -Trang bị các kỹ năng về tìm kiếm phân tích thông tin, xử lý thông tin và số liệu; phân tích thông tin dựa trên kiến thức cơ bản của nội dung học phần -Hiểu biết về đạo đức học tập, đạo đức khoa học; nhận thức về tầm quan trọng của môn học trong chuyên ngành đào tạo, về mối liên hệ giữa các nội dung môn học với các môn học khoa học khác.			
88	Khóa luận tốt nghiệp		Sau khi học môn này, sinh viên biết được, hiểu được những kiến thức cơ bản về phân tích, giải quyết một vấn đề liên quan đến nội dung các môn học trước đúng theo yêu cầu của một đề tài nghiên cứu khoa học.	5(0,10, 10)		
89	Thiết kế thời trang theo chủ đề		Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về thiết kế trang phục theo chủ đề, biết cách triển khai và vận dụng ý tưởng phù hợp với từng chủ đề đã chọn.	2(1,2,4)		
90	Thiết kế thời trang theo mùa		Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về các mùa thời trang chính trong năm, các phương pháp thiết kế trang phục theo mùa, cách thức nghiên cứu đối tượng, triển khai thiết kế và làm mẫu thật.	2(1,2,4)		
91	Trình diễn thời trang		Môn học giúp sinh viên hiểu được Lịch sử hoạt động biểu diễn thời trang cũng như lịch sử nghề người mẫu. Hiểu được vai trò của các loại Fashion Show, Các hoạt động triển lãm nghệ thuật thời trang. Môn học còn giúp cho sinh viên thực hiện lập dự án trình diễn thời trang. Sinh viên sau khi học môn học Trình diễn thời trang có thể tham gia trong hoạt động trình diễn hay triển lãm thiết kế thời trang.	2(2,0,4)		
92	Dự báo xu hướng thời trang		-Môn học giúp sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của công việc dự báo xu hướng thời trang trong nền công nghiệp. Nhận biết được các ảnh hưởng của trào lưu thế giới cùng những ảnh hưởng lên trào lưu trong nước.	2(2,0,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		-Môn học cung cấp cho sinh viên những kỹ thuật cơ bản trong qui trình dự báo xu hướng thời trang. Từ công tác thu thập thông tin, chọn lọc và xử lý thông tin làm nền tảng cơ sở cho việc xây dựng các dự báo. Từ các thông tin về sản xuất kinh doanh đến các dữ liệu về khách hàng để xác định nhu cầu thị trường. Những ảnh hưởng của kinh tế, văn hóa, môi trường sống và xã hội. Từ đó sinh viên tiến hành tổng kết và lập các báo cáo khuynh hướng chủ đạo ảnh hưởng trong dòng chảy thời trang. Nhằm đạt mục tiêu hỗ trợ sản xuất trong nền công nghiệp thời trang, tạo ra trào lưu thời trang và định hướng thẩm mỹ cho cộng đồng. -Từ những kiến thức tiếp thu được trong kỹ thuật dự báo thời trang sinh viên sử dụng các dự báo trong việc sáng tạo bộ sưu tập thiết kế thời trang			
93	Công nghiệp thời trang	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về ngành công nghiệp thời trang. Kết thúc môn học, sinh viên có khả năng trình bày và áp dụng kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và quản lý hoạt động sản xuất mặt hàng thời trang	2(2,0,4)		
94	Thiết kế trang phục nam cao cấp	-Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về phương pháp thiết kế mẫu áo vestton nam, gilê nam, padersuit nam dựa trên đặc điểm hình dáng và số đo cơ thể người để từ đó lựa chọn kiểu dáng và cấu trúc trang phục cho phù hợp với chất liệu vải và đối tượng sử dụng; -Thiết kế rập theo thông số thành phẩm và xây dựng được tài liệu kỹ thuật; -Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật và đề xuất phương án giải quyết.	2(1,2,4)		
95	Công nghệ may trang phục nam cao cấp	-Vận dụng được những kiến thức cơ bản về quy trình sản xuất áo vest nam vào thực tế sản xuất. -Sử dụng được các loại trang thiết bị cơ bản trong quá trình may sản phẩm vest nam. -May được sản phẩm vest nam và khắc phục được những sai hỏng trong quá trình lắp ráp. -Vận dụng những kiến thức môn học vào việc phát hiện, xác định các nguyên nhân sai hỏng trong	2(0,4,4)		

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quá trình lắp ráp và đề ra các biện pháp khắc phục.			
96	Tạo mẫu trang phục	- Vận dụng được những block cơ bản Thiết kế được những trang phục: Áo biến kiểu, quần biến kiểu, áo đầm biến thể, trang phục phức tạp... - Thiết kế được rập mềm, rập cứng của những sản phẩm biến kiểu để sản xuất - Nhận biết được các dạng sai hỏng về mặt kỹ thuật thiết kế rập và đề xuất phương pháp giải quyết.	2(2,0,4)		
97	Quản lý chất lượng trang phục	Học phần này cung cấp kiến thức chung về vấn đề chất lượng và quản lý chất lượng sản phẩm, vận dụng các phương pháp quản lý chất lượng để đánh giá chất lượng sản phẩm may mặc của từng lô hàng và chất lượng ở tất cả các khâu trong quá trình sản xuất tại doanh nghiệp.	2(2,0,4)		

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 11 năm 2019



HIỆU TRƯỞNG

TS. NGUYỄN THIÊN TUÊ